



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG MIỀN ĐÔNG

Địa chỉ: 1428 Phú Riềng Đỏ - P. Bình Phước - Tỉnh Đồng Nai
ĐT: 0271.3879787 Email: caodangmiendong@cdmd.edu.vn
Fax: 0271.3870291 Website: www.cdmd.edu.vn

QUY TRÌNH
KHẢO SÁT HỌC SINH, SINH VIÊN

Mã hóa : QT.28
Ban hành lần : 04
Hiệu lực từ ngày : 18/12/2025

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Chữ ký			 
Họ và tên	BÙI THANH HỒNG	NGUYỄN HUY ĐÀO	BÙI ĐÌNH NINH
Chức danh	TP. TT-KT&ĐBCL	P.HIỆU TRƯỞNG	HIỆU TRƯỞNG

1. Mục đích và phạm vi áp dụng

1. Mục đích và phạm vi áp dụng

1.1. Mục đích

- Quy trình được xây dựng nhằm mô tả tường minh các bước thực hiện cũng như thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị liên quan trong quá trình khảo sát HSSV.

1.2. Phạm vi áp dụng: Quy trình này áp dụng cho việc khảo sát ý kiến học sinh sinh viên hệ chính quy của trường Cao đẳng Miền Đông

2. Định nghĩa và từ viết tắt

2.1. Định nghĩa

2.2 Từ viết tắt:

GVCN:	Giáo viên chủ nhiệm
ĐV:	Đơn vị
HSSV:	Học sinh sinh viên
TT-KT&ĐBCL:	Thanh tra – Khảo thí và Đảm bảo chất lượng
P CTSV:	Phòng Công tác sinh viên
HT:	Hiệu trưởng
BM:	Biểu mẫu
KQ:	Kết quả
KH:	Kế hoạch
KS:	Khảo sát

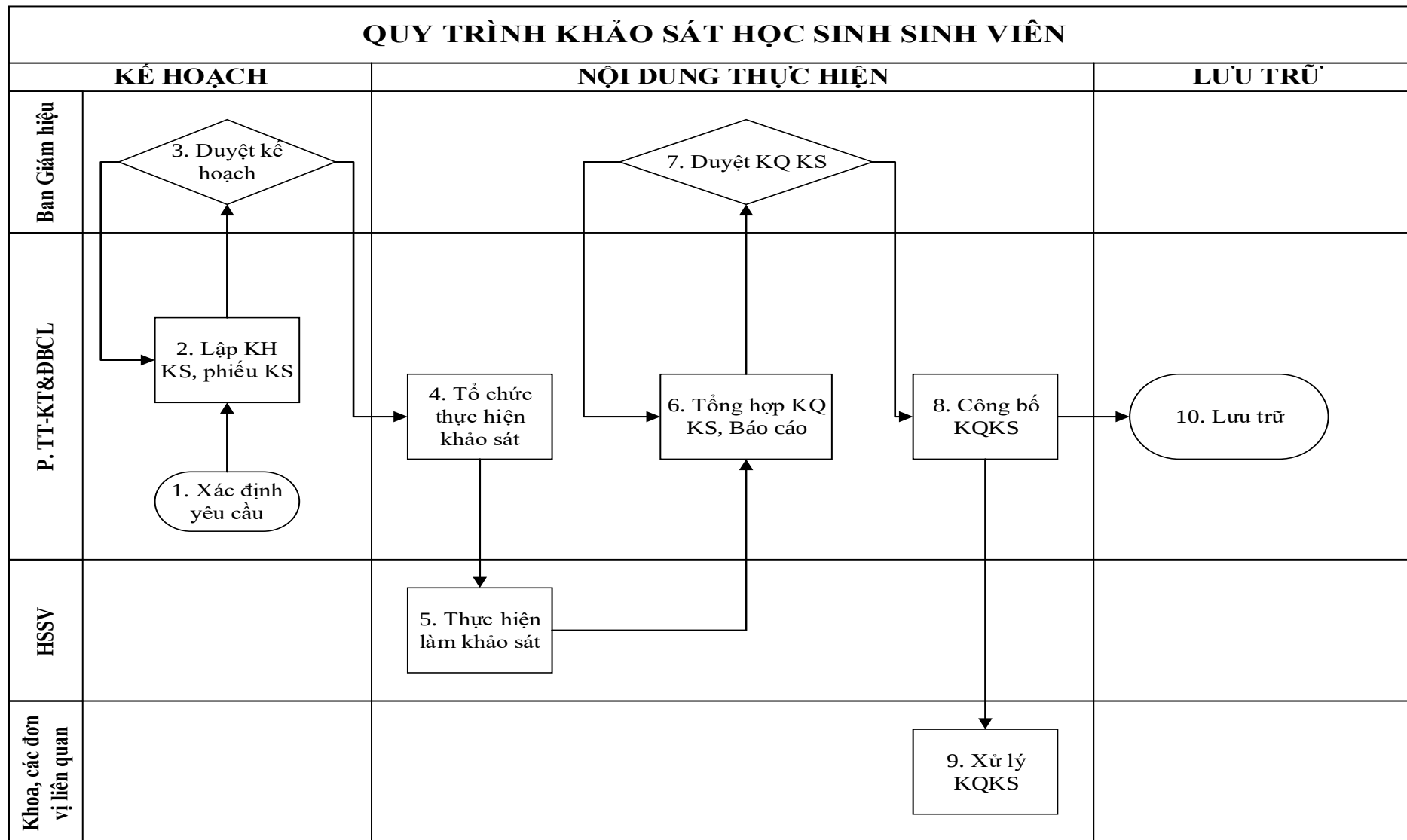
3. Lưu đồ (Xem trang 3)

4. Đặc tả (Xem trang 4 - 5)

5. Các biểu mẫu/ hướng dẫn kèm theo (Xem trang 6)

TT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu biểu mẫu
1	Kế hoạch khảo sát HSSV	BM-QT.28-TT-KT&ĐBCL-01
2	Phiếu Khảo sát HSSV	BM- QT.28-TT-KT&ĐBCL-02
3	Báo cáo kết quả KS	BM- QT.28-TT-KT&ĐBCL-03

3. Lưu đồ



4. Đặc tả quy trình khảo sát HSSV

STT	Tên bước	Nội dung	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
1	Xác định yêu cầu	Xác định yêu cầu, nội dung cần khảo sát.	Phòng TT-KT&ĐBCL				
2	Lập kế hoạch KS, Phiếu KS	Phòng TT-KT & ĐBCL Lên kế hoạch tổ chức khảo sát ý kiến HSSV theo từng chủ đề, xây dựng phiếu Khảo sát	Phòng TT-KT&ĐBCL	Khoa, GV, các đơn vị liên quan	Kế hoạch KS		BM-QT19-TT-KT &ĐBCL-01
3	Xét duyệt	Phòng TT-KT&ĐBCL trình Hiệu trưởng ký duyệt kế hoạch KS HSSV. Nếu được ký duyệt thì chuyển sang bước 4, ngược lại thì quay lại bước 2.	Ban Giám hiệu	Phòng TT-KT&ĐBCL	Ký duyệt kế hoạch KS		
4	Tổ chức thực hiện khảo sát	Phòng TT-KT&ĐBCL triển khai thực hiện khảo sát đến từng Khoa, GVCN, từng lớp học.	Phòng TT-KT&ĐBCL	Khoa, GVCN, HSSV	Yêu cầu Khoa, GVCN hỗ trợ tổ chức lấy ý kiến KS của HSSV		BM-QT19-TT-KT &ĐBCL-02
5	Thực hiện làm Khảo sát	HSSV thực hiện trả lời các nội dung trong phiếu KS	HSSV	Khoa, GVCN	Phiếu khảo sát đã trả lời		
6	Tổng hợp kết quả KS, Báo cáo	- Phòng TT-KT&ĐBCL tổng hợp, xử lý kết quả sau khảo sát - Lập Báo cáo tổng hợp KQKS trình Ban Giám hiệu	Phòng TT-KT&ĐBCL	Ban Giám hiệu	Báo cáo tổng hợp KQKS		BM-QT19-TT-KT &ĐBCL-03
7	Duyệt kết quả khảo	Ban Giám hiệu duyệt các nội	Ban Giám hiệu				

	sát	dung trong báo cáo					
8	Công bố kết quả khảo sát	Phòng TT-KT&ĐBCL thông báo kết quả khảo sát tới các Khoa, các đơn vị liên quan	Phòng TT-KT&ĐBCL	Các Khoa, các đơn vị liên quan			
9	Xử lý kết quả Khảo sát	Các Khoa và các đơn vị liên quan sau khi nhận được báo cáo tổng hợp KQKS sẽ tiến hành các biện pháp khắc phục	Các Khoa, các đơn vị liên quan	Giáo viên, Nhân viên	Các biện pháp khắc phục theo ý kiến của Phiếu KS		
10	Lưu trữ	Phòng TT-KT&ĐBCL lưu trữ theo quy định.	Phòng TT-KT&ĐBCL				

Số: /KH- CĐMĐ

Đồng Nai, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan năm học

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BLĐT BXH ngày 08 tháng 06 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 03 năm 2019 của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với các trường Trung cấp, Cao đẳng;

Để thực hiện tốt công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Nay Nhà trường thông báo kế hoạch khảo sát lấy ý kiến Cán bộ quản lý (CBQL), nhà giáo (NG), nhân viên (NV), người lao động (NLĐ), học sinh sinh viên (HSSV) và đơn vị sử dụng lao động (ĐVSĐLĐ) về hoạt động đào tạo năm học như sau:

I. MỤC ĐÍCH KHẢO SÁT

Việc lấy ý kiến thu thập thông tin từ CBQL, NG, NV, NLĐ, HSSV và ĐVSĐLĐ về hoạt động đào tạo, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo và các chính sách liên quan đến dạy và học, các dịch vụ người học và cơ sở vật chất của trường nhằm:

- Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo về phương thức đào tạo, chất lượng dịch vụ, giảng dạy cũng như các chính sách của nhà trường đối với người học, nhà giáo, nhân viên, người lao động;
- Nhằm phục vụ công tác tự đánh giá chất lượng, nâng cao chất lượng đào tạo và môi trường làm việc tại Trường;
- Tạo kênh thông tin giúp Ban Giám hiệu, Cán bộ quản lý, nhà giáo điều chỉnh và nâng cao tinh thần trách nhiệm của mình, giúp Ban Giám hiệu, cán bộ quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá chất lượng đào tạo, các hoạt động đào tạo, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo và các chính sách liên quan đến dạy và học, các dịch vụ người học và cơ sở vật chất của nhà trường.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung: Phiếu khảo sát lấy ý kiến Cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động, học sinh – sinh viên, học sinh – sinh viên tốt nghiệp và đơn vị sử dụng lao động tập trung chủ yếu vào các tiêu chí sau:

- Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý
- Hoạt động đào tạo
- Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động
- Chương trình, giáo trình
- Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện
- Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế
- Quản lý tài chính
- Dịch vụ người học

2. Các đối tượng, hình thức khảo sát

- **Đối tượng khảo sát:** Cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh – sinh viên, học sinh – sinh viên sau tốt nghiệp và đơn vị sử dụng lao động tại trường
- **Hình thức khảo sát:** Khảo sát trực tuyến được thiết kế thông qua công cụ google form cung cấp từ Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng. Đường link được đăng tải trên Website, Facebook của Nhà trường, group lớp, gửi qua Email cá nhân do học sinh- sinh viên cung cấp.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- *Phòng TTKT&KĐCL:* Chủ trì việc thực hiện kế hoạch khảo sát lấy ý kiến đối với CBQL, NG về hoạt động đào tạo tại Trường; Báo cáo BGH kết quả thực hiện và lưu trữ theo quy định.
- *Các đơn vị trực thuộc Trường:* Phổ biến kế hoạch khảo sát đến các thành viên trong đơn vị, phối hợp với đơn vị chủ trì để thực hiện công việc theo kế hoạch

TT	Thời gian	Các hoạt động	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Biểu mẫu
1		Xây dựng nội dung Phiếu khảo sát	P.KT&KĐCL		

TT	Thời gian	Các hoạt động	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Biểu mẫu
2		Xây dựng kế hoạch khảo sát lấy ý kiến cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động, HSSV và đơn vị sử dụng lao động về hoạt động đào tạo năm học	P.KT&KĐCL		
3		Tham mưu và trình ký kế hoạch	P.KT&KĐCL		
4		Cung cấp danh sách CBQL, NG, NV, NLĐ của nhà trường	P.Tổ chức HC		
5		Cung cấp danh sách HSSV và HSSV sau tốt nghiệp	P.Đào tạo		
6		Cung cấp danh sách đơn vị sử dụng lao động	Khoa chuyên môn		
7		Thực hiện khảo sát	P.KT&KĐCL	Các đơn vị trực thuộc Trường	
a		Khảo sát Cán bộ quản lý	Trưởng/ Phó các đơn vị	P.Khảo thí &KĐCL	(Mẫu 1: Phiếu Khảo sát ý kiến CBQL)
b		Khảo sát Nhà giáo	Nhà giáo	P.Khảo thí &KĐCL	(Mẫu 2: Phiếu khảo sát ý kiến nhà giáo)
c		Khảo sát Nhân viên, người lao động	Nhân viên, người lao động	P.Khảo thí &KĐCL	(Mẫu 3: Phiếu khảo sát nhân viên, người lao động)
d		Khảo sát đơn vị sử dụng lao động	Khoa chuyên môn	P.Khảo thí &KĐCL	(Mẫu 6: Phiếu khảo sát ý kiến doanh nghiệp)
e		Khảo sát học sinh – sinh viên sau tốt nghiệp	Học sinh trung cấp khóa 10	P.Khảo thí &KĐCL	(Mẫu 4: Phiếu khảo sát HSSV sau tốt nghiệp)

TT	Thời gian	Các hoạt động	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Biểu mẫu
<i>f</i>		Khảo sát Học sinh – sinh viên.	Học sinh khóa ... Sinh viên khóa ...	P.Khảo thí &KĐCL	<i>(Mẫu 5: Phiếu khảo sát ý kiến học sinh – sinh viên)</i>
8		Thống kê và xử lý dữ liệu	P.KT&KĐCL		
9		- Tổng hợp, báo cáo kết quả trình Hiệu trưởng. - Lưu trữ phục vụ cho công tác kiểm định	P.KT&KĐCL		

Trên đây là kế hoạch khảo sát ý kiến đối với cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động, học sinh – sinh viên, học sinh – sinh viên sau tốt nghiệp và đơn vị sử dụng lao động về hoạt động đào tạo năm học Yêu cầu các đơn vị phòng, Khoa, trung tâm nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này./..

Nơi nhận:

HIỆU TRƯỞNG

Rất mong được sự hợp tác của các bạn

1. Họ và tên:

2. Mã số HSSV:

3. Nghề học: Khoá: Hệ: Trung cấp

4. Năm học: 2025-2026

① = “Rất không hài lòng”, ② = “Không hài lòng”, ③ = “Hài lòng một phần”,
④ = “Hài lòng”, ⑤ = “Rất hài lòng”.

TT	Đánh giá về ngành đào tạo	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
1.	Ngành học có mục tiêu đào tạo rõ ràng, phù hợp với nhu cầu xã hội về lao động thể hiện trong tuyên bố đầu ra của ngành	①	②	③	④	⑤
2.	Nội dung chương trình đảm bảo phù hợp với chương trình chi tiết và công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và phù hợp với yêu cầu người học	①	②	③	④	⑤
3.	Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp	①	②	③	④	⑤
4.	Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học	①	②	③	④	⑤
5.	Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo	①	②	③	④	⑤
6.	Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-Đun, môn học	①	②	③	④	⑤

TT	Đánh giá về ngành đào tạo	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
7.	Các môn học, mô đun đều có đủ giáo trình	①	②	③	④	⑤
8	Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-Đun, môn học trong chương trình đào tạo	①	②	③	④	⑤
9	Nội dung giáo trình đào tạo phù hợp, tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực	①	②	③	④	⑤
10.	Nội dung giáo trình đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ	①	②	③	④	⑤
11.	Tỷ lệ phân bổ giữa lý thuyết và thực hành trong học phần là hợp lý	①	②	③	④	⑤

II. HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY

HSSV tô vào ô trả lời với sự lựa chọn thích hợp. Vui lòng đánh giá theo thang tỉ lệ từ:

① = “Rất không hài lòng”, ② = “Không hài lòng”, ③ = “Hài lòng một phần”,
④ = “Hài lòng”, ⑤ = “Rất hài lòng”.

TT	Tự đánh giá của giảng viên	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
1.	GV có phương pháp truyền đạt rõ ràng, dễ hiểu và giảng dạy có sự liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn	①	②	③	④	⑤
2.	GV áp dụng đa dạng các phương pháp dạy học tích cực nhằm khuyến khích HSSV phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm	①	②	③	④	⑤
3.	Hoạt động giảng dạy luôn gắn liền với định hướng nghề nghiệp	①	②	③	④	⑤
4.	GV có kiến thức chuyên môn tốt đối với học phần giảng dạy	①	②	③	④	⑤
5.	GV sử dụng tốt các thiết bị CNTT hỗ trợ cho việc giảng dạy	①	②	③	④	⑤
6.	GV đưa ra nhiều hình thức đa dạng đánh giá kết quả học tập để tăng độ chính xác trong việc đánh giá HSSV	①	②	③	④	⑤
7.	GV chấp hành nội quy, đảm bảo giờ lên lớp	①	②	③	④	⑤
8.	SV có thể trao đổi các thắc mắc với GV tại lớp học hoặc thông qua e-mail/diễn đàn	①	②	③	④	⑤

III. TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ PHỤC VỤ ĐÀO TẠO

HSSV tô vào ô trả lời với sự lựa chọn thích hợp. Vui lòng đánh giá theo thang tỉ lệ từ:

① = “Rất không hài lòng”, ② = “Không hài lòng”, ③ = “Hài lòng một phần”,
④ = “Hài lòng”, ⑤ = “Rất hài lòng”.

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
1.	Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp	①	②	③	④	⑤
2.	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo công khai và phổ biến đến HSSV	①	②	③	④	⑤

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
3.	Hàng năm, trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan	①	②	③	④	⑤
4.	Trường thực hiện đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học	①	②	③	④	⑤
5.	Phương pháp đào tạo của trường phù hợp, kết hợp được rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm	①	②	③	④	⑤
6.	Trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học	①	②	③	④	⑤
7.	Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định	①	②	③	④	⑤
8.	Trường có môi trường giáo dục hiện đại, đồng bộ theo tiêu chí xanh, có các điều kiện thiết yếu cho người khuyết tật; an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường	①	②	③	④	⑤
9.	Trường xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng và hoạt động hiệu quả	①	②	③	④	⑤
10.	Lãnh đạo nhà trường luôn quan tâm gắn đào tạo với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước; cập nhật sự phát triển khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong đào tạo	①	②	③	④	⑤
11.	Trường có trang thông tin điện tử riêng, các hoạt động của trường được số hoá, kết nối, chia sẻ và tương tác; thực hiện quản trị, điều hành trường dựa trên dữ liệu và các công nghệ số	①	②	③	④	⑤
12.	Trường có hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến và bảo đảm các điều kiện cho đào tạo trực tuyến	①	②	③	④	⑤
13.	Trường có các hoạt động hỗ trợ hiệu quả cho người khuyết tật hoặc phục vụ cộng đồng	①	②	③	④	⑤
14.	HSSV được cung cấp/phổ biến đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo các nội quy, quy chế của trường; các chế độ chính sách và các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy học	①	②	③	④	⑤
15.	Trường có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích hoặc hỗ trợ kịp thời đối với người học	①	②	③	④	⑤
16.	Hoạt động tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp đầy đủ thông tin về việc làm, nghề nghiệp, thị trường lao động đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, lựa chọn và học tập của HSSV	①	②	③	④	⑤
17.	Nhà trường có phối hợp với các tổ chức liên quan tổ chức hội chợ việc làm cho người học	①	②	③	④	⑤

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
18.	Kết quả học tập của sinh viên được thông báo chính xác, kịp thời	①	②	③	④	⑤
19.	Mức độ hài lòng của HSSV về các hoạt động phong trào, luyện tập văn nghệ, thể dục thể thao hoặc tham gia các hoạt động xã hội	①	②	③	④	⑤
20.	Hoạt động của các đoàn thể trong trường theo đúng điều lệ, đúng quy định pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo nhà trường	①	②	③	④	⑤
21.	HSSV được tôn trọng và đối xử bình đẳng	①	②	③	④	⑤
22.	Cán bộ, giáo viên các phòng, khoa giải quyết tốt các vấn đề của HSSV; nhiệt tình, vui vẻ, tôn trọng HSSV	①	②	③	④	⑤
23.	Hàng năm, trường có hoạt động hợp tác với trường nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo	①	②	③	④	⑤
24.	Trường có hoạt động gắn kết với doanh nghiệp để sản xuất, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ	①	②	③	④	⑤
25.	Hàng năm, HSSV được đào tạo thực hành tại doanh nghiệp theo quy định	①	②	③	④	⑤
26.	Hàng năm, HSSV được đi thực tập tại doanh nghiệp theo quy định	①	②	③	④	⑤
27.	Học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng cơ bản sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, bảo vệ môi trường	①	②	③	④	⑤

IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT

HSSV tô vào ô trả lời với sự lựa chọn thích hợp. Vui lòng đánh giá theo thang tỉ lệ từ:

① = “Rất không hài lòng”, ② = “Không hài lòng”, ③ = “Hài lòng một phần”,
④ = “Hài lòng”, ⑤ = “Rất hài lòng”.

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Địa điểm xây dựng trường phù hợp và thuận tiện; không gian yên tĩnh, rộng rãi, thoáng mát đảm bảo cho việc giảng dạy và học tập	①	②	③	④	⑤
2	Xung quanh trường không có nhà máy, xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại	①	②	③	④	⑤
3	Giao thông vào trường đảm bảo thuận lợi, an toàn	①	②	③	④	⑤
4	Trường có hệ thống điện, nước đầy đủ đáp ứng nhu cầu sử dụng của CBGV và HSSV	①	②	③	④	⑤
5	Trường có quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm; diện tích đất sử dụng, diện tích cây xanh đảm bảo theo quy định	①	②	③	④	⑤

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
6	Trường có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn	①	②	③	④	⑤
7	Khu vực thực hành bảo đảm đủ điều kiện theo quy định về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đào tạo	①	②	③	④	⑤
8	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường đảm bảo theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định	①	②	③	④	⑤
9	Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo	①	②	③	④	⑤
10	Trường có đủ thiết bị đào tạo (cả chủng loại và số lượng) đáp ứng quy mô và yêu cầu đào tạo	①	②	③	④	⑤
11	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường	①	②	③	④	⑤
12	Các thiết bị đào tạo của Trường đạt mức tương đương công nghệ tiên tiến áp dụng tại doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu đào tạo	①	②	③	④	⑤
13	Nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ đào tạo được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện	①	②	③	④	⑤
14	Trường có quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật, quản lý, cấp phát, sử dụng thiết bị vật tư phục vụ đào tạo và tổ chức thực hiện theo quy định	①	②	③	④	⑤
15	Trường có quy định về việc quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo	①	②	③	④	⑤
16	Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học	①	②	③	④	⑤
17	Trường có thư viện điện tử, có phòng máy tính có kết nối internet đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của nhà giáo và người học	①	②	③	④	⑤
18	100% chương trình, giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo	①	②	③	④	⑤
19	Thư viện của Trường có đầy đủ chương trình, giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ cho quá trình học tập, giảng dạy và dễ dàng tra cứu	①	②	③	④	⑤
20	Phòng học, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, hệ thống điện nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng, đáp ứng nhu cầu HSSV	①	②	③	④	⑤
21	Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu của HSSV	①	②	③	④	⑤
22	Hệ thống máy tính, mạng internet, wifi của Trường đáp ứng nhu cầu của HSSV	①	②	③	④	⑤

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
23	Dịch vụ y tế, ký túc xá, nhà ăn, căng tin...đáp ứng nhu cầu HSSV	①	②	③	④	⑤

V. CÁC Ý KIẾN KHÁC

.....

.....

.....

.....

.....

.....

❖ Mọi ý kiến đóng góp xin vui lòng liên hệ:

Phòng TT-KT&DBCL
 Khu Hiệu Bộ - Trường CĐ Miền Đông
 ☎ 0973.931.151 – Cô Hồng

Đồng Nai, ngày tháng năm

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT
Ý KIẾN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG – Năm học

Căn cứ Kế hoạch số ... ngày của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Miền Đông về việc tổ chức khảo sát lấy ý kiến của HSSV đang học tập tại trường về hoạt động đào tạo tại trường năm học

Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng báo cáo kết quả khảo sát như sau:

1. Mục đích:

- Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo về phương thức đào tạo, chất lượng dịch vụ, giảng dạy cũng như các chính sách của nhà trường đối với người học, nhà giáo, nhân viên, người lao động;
- Nhằm phục vụ công tác tự đánh giá chất lượng, nâng cao chất lượng đào tạo và môi trường làm việc tại Trường;
- Tạo kênh thông tin giúp Ban Giám hiệu, Cán bộ quản lý, nhà giáo điều chỉnh và nâng cao tinh thần trách nhiệm của mình, giúp Ban Giám hiệu, cán bộ quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá chất lượng đào tạo, các hoạt động đào tạo, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo và các chính sách liên quan đến dạy và học, các dịch vụ người học và cơ sở vật chất của nhà trường

2. Quá trình thực hiện

a. Đối tượng: HSSV đang tham gia học tập tại trường

b. Thời gian thực hiện: 15/07/2024 đến 27/07/2024

3. Thống kê kết quả

a. Mô tả phiếu khảo sát:

- Bộ câu hỏi khảo sát được đánh giá với các nội dung sau: Mục tiêu sứ mạng và công tác tổ chức và quản lý, hoạt động đào tạo, chương trình, giáo trình, cơ sở vật chất, đánh giá hoạt động của nhân viên và người lao động của trường.

- HSSV trả lời (đánh giá, cảm nhận) bằng cách chọn vào 1 trong 5 mức từ “Rất không đáp ứng” đến “Rất đáp ứng” hoặc “Rất không hài lòng” đến “Rất hài lòng”. Ngoài ra, HSSV có thể nêu ý kiến đóng góp và đề xuất của mình ở câu hỏi mở.

b. **Kết quả khảo sát:** Kết quả có .../... tổng HSSV của trường tham gia khảo sát, chiếm tỷ lệ:

TT	Đơn vị	Số lượng HSSV	Số lượng khảo sát	Tỷ lệ khảo sát
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				

Kết quả khảo sát của HSSV

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, GIÁO TRÌNH HỌC TẬP

TT	Đánh giá về ngành đào tạo	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
1.	Ngành học có mục tiêu đào tạo rõ ràng, phù hợp với nhu cầu xã hội về lao động thể hiện trong tuyên bố đầu ra của ngành					
2.	Nội dung chương trình đảm bảo phù hợp với chương trình chi tiết và công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và phù hợp với yêu cầu người học					
3.	Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp					
4.	Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô đun, môn học					
5.	Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo					
6.	Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-Đun, môn học					
7.	Các môn học, mô đun đều có đủ giáo trình					

TT	Đánh giá về ngành đào tạo	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
8	Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-Đun, môn học trong chương trình đào tạo					
9	Nội dung giáo trình đào tạo phù hợp, tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực					
10.	Nội dung giáo trình đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ					
11.	Tỷ lệ phân bổ giữa lý thuyết và thực hành trong học phần là hợp lý					

HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY

TT	Tự đánh giá của giảng viên	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
1.	GV có phương pháp truyền đạt rõ ràng, dễ hiểu và giảng dạy có sự liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn					
2.	GV áp dụng đa dạng các phương pháp dạy học tích cực nhằm khuyến khích HSSV phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm					
3.	Hoạt động giảng dạy luôn gắn liền với định hướng nghề nghiệp					
4.	GV có kiến thức chuyên môn tốt đối với học phần giảng dạy					
5.	GV sử dụng tốt các thiết bị CNTT hỗ trợ cho việc giảng dạy					
6.	GV đưa ra nhiều hình thức đa dạng đánh giá kết quả học tập để tăng độ chính xác trong việc đánh giá HSSV					
7.	GV chấp hành nội quy, đảm bảo giờ lên lớp					
8.	SV có thể trao đổi các thắc mắc với GV tại lớp học hoặc thông qua e-mail/diễn đàn					

TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ PHỤC VỤ ĐÀO TẠO

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
1.	Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp					
2.	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo công khai và phổ biến đến HSSV					
3.	Hằng năm, trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan					
4.	Trường thực hiện đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học					

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
5.	Phương pháp đào tạo của trường phù hợp, kết hợp được rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm					
6.	Trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học					
7.	Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định					
8.	Trường có môi trường giáo dục hiện đại, đồng bộ theo tiêu chí xanh, có các điều kiện thiết yếu cho người khuyết tật; an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường					
9.	Trường xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng và hoạt động hiệu quả					
10.	Lãnh đạo nhà trường luôn quan tâm gắn đào tạo với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước; cập nhật sự phát triển khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong đào tạo					
11.	Trường có trang thông tin điện tử riêng, các hoạt động của trường được số hoá, kết nối, chia sẻ và tương tác; thực hiện quản trị, điều hành trường dựa trên dữ liệu và các công nghệ số					
12.	Trường có hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến và bảo đảm các điều kiện cho đào tạo trực tuyến					
13.	Trường có các hoạt động hỗ trợ hiệu quả cho người khuyết tật hoặc phục vụ cộng đồng					
14.	HSSV được cung cấp/phổ biến đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo các nội quy, quy chế của trường; các chế độ chính sách và các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy học					
15.	Trường có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích hoặc hỗ trợ kịp thời đối với người học					
16.	Hoạt động tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp đầy đủ thông tin về việc làm, nghề nghiệp, thị trường lao động đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, lựa chọn và học tập của HSSV					
17.	Nhà trường có phối hợp với các tổ chức liên quan tổ chức hội chợ việc làm cho người học					
18.	Kết quả học tập của sinh viên được thông báo chính xác, kịp thời					
19.	Mức độ hài lòng của HSSV về các hoạt động phong trào, luyện tập văn nghệ, thể dục thể thao hoặc tham gia các hoạt động xã hội					

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
20.	Hoạt động của các đoàn thể trong trường theo đúng điều lệ, đúng quy định pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo nhà trường					
21.	HSSV được tôn trọng và đối xử bình đẳng					
22.	Cán bộ, giáo viên các phòng, khoa giải quyết tốt các vấn đề của HSSV; nhiệt tình, vui vẻ, tôn trọng HSSV					
23.	Hàng năm, trường có hoạt động hợp tác với trường nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo					
24.	Trường có hoạt động gắn kết với doanh nghiệp để sản xuất, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ					
25.	Hàng năm, HSSV được đào tạo thực hành tại doanh nghiệp theo quy định					
26.	Hàng năm, HSSV được đi thực tập tại doanh nghiệp theo quy định					
27.	Học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng cơ bản sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, bảo vệ môi trường					

CƠ SỞ VẬT CHẤT

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Địa điểm xây dựng trường phù hợp và thuận tiện; không gian yên tĩnh, rộng rãi, thoáng mát đảm bảo cho việc giảng dạy và học tập					
2	Xung quanh trường không có nhà máy, xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại					
3	Giao thông vào trường đảm bảo thuận lợi, an toàn					
4	Trường có hệ thống điện, nước đầy đủ đáp ứng nhu cầu sử dụng của CBGV và HSSV					
5	Trường có quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm; diện tích đất sử dụng, diện tích cây xanh đảm bảo theo quy định					
6	Trường có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn					
7	Khu vực thực hành bảo đảm đủ điều kiện theo quy định về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đào tạo					
8	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường đảm bảo theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định					

TT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Hài lòng một phần	Hài lòng	Rất hài lòng
9	Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo					
10	Trường có đủ thiết bị đào tạo (cả chủng loại và số lượng) đáp ứng quy mô và yêu cầu đào tạo					
11	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường					
12	Các thiết bị đào tạo của Trường đạt mức tương đương công nghệ tiên tiến áp dụng tại doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu đào tạo					
13	Nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ đào tạo được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện					
14	Trường có quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật, quản lý, cấp phát, sử dụng thiết bị vật tư phục vụ đào tạo và tổ chức thực hiện theo quy định					
15	Trường có quy định về việc quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo					
16	Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học					
17	Trường có thư viện điện tử, có phòng máy tính có kết nối internet đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của nhà giáo và người học					
18	100% chương trình, giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo					
19	Thư viện của Trường có đầy đủ chương trình, giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ cho quá trình học tập, giảng dạy và dễ dàng tra cứu					
20	Phòng học, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, hệ thống điện nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng, đáp ứng nhu cầu HSSV					
21	Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu của HSSV					
22	Hệ thống máy tính, mạng internet, wifi của Trường đáp ứng nhu cầu của HSSV					
23	Dịch vụ y tế, ký túc xá, nhà ăn, căng tin... đáp ứng nhu cầu HSSV					

CÁC Ý KIẾN KHÁC

Không có

4. Kết luận

Trên đây là kết quả khảo sát HSSV về mục tiêu sứ mạng và công tác tổ chức và quản lý, hoạt động đào tạo, chương trình, giáo trình, cơ sở vật chất, đánh giá hoạt động của cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của trường. Kính đề nghị Ban Giám hiệu xem xét các ý kiến góp ý của HSSV và chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện các hoạt động cải tiến nhằm định hướng đúng với mục tiêu đào tạo của nhà trường.

TRƯỞNG PHÒNG

Nơi nhận: